

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA B
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HSST
Ngày: 26/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA B, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thiên Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Hằng

Ông Phan Huy Nhạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Yến –Thư ký TAND huyện Gia B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tập – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2025/TLST-HS ngày 14/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST-HS ngày 11/3/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Kim T, sinh năm 1975.

NĐKHKTT: Thôn Cầu Đ, thị trấn Nhân Th, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Kim L, sinh năm 1947.

Con bà Phạm Thị H1, sinh năm 1949.

Gia đình bị cáo có 05 anh em ruột, bị cáo là con thứ 2.

Có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1975 (đã ly hôn).

Con: Có 04 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NĐKHKTT: Thôn Cầu Đ, thị trấn Nhân Th, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Kim T và chị Nguyễn Thị H kết hôn với nhau từ năm 2000. Ngày 19/7/2024, do có mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng nên T đã làm đơn ly hôn và được Tòa án nhân huyện Gia B thụ lý. Ngày 30/8/2024, T và chị H đã đến Tòa án huyện Gia B tự nguyện thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 31/8/2024, T cùng hai con của T là cháu Nguyễn Kim Thắng, sinh năm 2009 và Nguyễn Kim Minh Đăng, sinh năm 2012 cùng ngồi ăn cơm tại nhà ở thôn Cầu Đ, thị trấn Nhân Th, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình ăn cơm, Thắng xin phép T cho Thắng và Đăng được ở cùng với chị H sau khi T và chị H ly hôn thì T bảo Thắng gọi chị H về nói chuyện. Thắng và Đăng đồng ý và đến nhà ông Nguyễn Hữu Khoa, sinh năm 1962 là hàng xóm để gọi chị H. Chị H đồng ý rồi cùng Thắng và Đăng về nói chuyện với T. Khi cả ba về đến trước cửa nhà thì Đăng vào nhà gọi: “bố ơi, mẹ về”. Lúc này, chị H nhìn thấy anh Nguyễn Đình Dương, sinh năm 1986, HKTT: thôn Duyệt Dương, xã Phú Hòa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh (là người làm thuê cho T, chị H trước đó) đang điều khiển xe máy đi qua thì chị H gọi anh Dương lại mục đích để nhờ Dương can ngăn nếu chị H bị T đánh thì anh Dương đồng ý.

Khi thấy chị H về, T đi từ trong nhà ra đến cửa và chửi chị H: “Địt mẹ con đĩ, giờ mày mới về”, đồng thời T dùng tay phải nhặt nửa viên gạch ở dưới đất bên phải cửa nhà (theo hướng từ ngoài nhìn vào trong) chạy đến chỗ chị H. Chị H thấy T cầm gạch nên sợ, quay lưng bỏ chạy nhưng bị T đuổi kịp, dùng tay trái túm, kéo vào bả vai trái của chị H, tay phải T cầm nửa viên gạch giơ lên đưa về sau đánh 01 nhát từ sau về trước, từ trên xuống dưới trúng vào phần phía sau giữa đầu của chị H. Chị H kêu lên thì anh Dương, Thắng và Đăng lao vào can ngăn làm nửa viên gạch văng ra mép đường. Sau đó, T tiếp tục dùng tay trái túm tóc, dí đầu chị H xuống mặt đường và dùng tay phải đâm liên tiếp khoảng 03 đến 04 phát vào đầu, người của chị H. Anh Dương, Thắng và Đăng tiếp tục can ngăn không cho T đánh chị H nữa thì T đi vào trong nhà, còn chị H được mọi người đưa đi khám và điều trị thương tích tại Trung tâm y tế huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh đến ngày 05/9/2024 thì ra viện.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra chị H còn trình bày: Tối ngày 11/5/2024 khi chị H đang ngủ cùng T ở nhà tại Cầu Đ, Nhân Th, Gia B, Bắc Ninh thì bị T dùng tay đâm vào mặt gây thương tích, khi đó chỉ có chị H và T ở đó ngoài ra không có ai biết.

Ngày 01/9/2024, chị H làm đơn trình báo về nội dung sự việc và đề nghị xử lý theo quy định của Pháp luật. Công an xã Nhân Th đã tiếp nhận đơn trình báo của chị H đồng thời tiến hành xác định hiện trường nơi xảy ra vụ việc. Quá trình xem xét hiện trường xác định: Nơi xảy ra sự việc là khu vực đường Quốc lộ 17 phía trước cửa nhà chị Nguyễn Thị H. Quá trình xem xét nơi xảy ra vụ việc đã thu giữ 01 nửa viên gạch đặc có chiều dày 05 cm, rộng 09 cm, 02 cạnh dài có một chiều dài 13cm và một chiều dài 09cm.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 1278 ngày 17/9/2024 của Trung tâm y tế huyện Gia B xác định tình trạng thương tích của chị Nguyễn Thị H như sau:

- Vào viện 12 giờ 54 phút ngày 31 tháng 08 năm 2024.

- Ra viện lúc: 16 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 09 năm 2024.

- Tình trạng thương tích lúc vào viện: Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, da niêm mạc hồng, glassgow 15 điểm, tim nhịp đều T1, T2 rõ, phổi rì rào phế nang rõ không rale, bụng mềm, gan lách không to.

- + Vùng đỉnh đầu có vết thương phần mềm dài 2cm, sâu sát xương, bờ nhám nhờ, chảy máu nhiều.

- Chuẩn đoán: chấn động não/Vết thương phần mềm vùng đầu.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 170/KLTTCT-PYQG ngày 01/10/2024 của Viện Pháp y quốc gia kết luận:

“Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị H tại thời điểm giám định là: 01% (Một phần trăm).

- Cơ chế tác động trực tiếp.

- Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh gây nên.

- Nửa viên gạch gửi đến giám định gây ra được thương tích trên đầu chị Nguyễn Thị H.

- Không đủ căn cứ xác định vết thương trên đầu chị Nguyễn Thị H là do nửa viên gạch gửi đến giám định gây ra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia B đã tiến hành cho Nguyễn Kim T thực nghiệm lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Kết quả, T đã thực hiện lại đầy đủ diễn biến hành vi của bản thân phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Điều tra đã thu thập.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 08/CT-VKSGB ngày 12/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B đã truy tố bị cáo Nguyễn Kim T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận việc truy tố như nội dung bản cáo trạng là đúng. Bị cáo không có ý kiến bổ sung gì về nội dung bản cáo trạng mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại chị Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa, lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Bản thân chị bị Nguyễn Kim T cầm nửa viên gạch đánh 01 nhát vào phần phía sau giữa đầu và bị T dùng tay đánh 03 đến 04 phát vào đầu gây thương tích như kết luận giám định là đúng. Đến thời điểm này, chị chưa được T bồi thường khoản nào. Chị yêu cầu T phải bồi thường 10.000.000 đồng.

Về trách nhiệm hình sự: Chị H đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng số 08/CT-VKSGB ngày 12/02/2025. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo

và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T từ 07 tháng tù đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 590 BLDS. Buộc bị cáo Nguyễn Kim T phải bồi thường cho chị H các khoản gồm: Chi phí khám chữa, điều trị thương tích, toàn bộ viện phí thuốc men, trả tiền bồi thường các ngày điều trị thương tích không có thu nhập, chi phí người chăm sóc, chi phí ăn uống đi lại và tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe từ 8.058.391 đồng đến 15.078.391 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy một nửa viên gạch có đặc điểm: Loại gạch đặc nung, dày 05cm, rộng 09cm; 02 cạnh dài một chiều dài 13cm, một chiều dài 09cm, một đầu nguyên vẹn, một đầu vỡ nham nhở, vát theo bề ngang viên gạch.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B, không tranh luận về tội danh mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã làm đúng theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 31/8/2024, tại khu vực trước cửa nhà Nguyễn Kim T do mâu thuẫn trong quá trình chuẩn bị ly hôn nên T đã sử dụng 01 (một) viên gạch đã vỡ một phần đập 01 phát vào đầu chị Nguyễn Thị H là vợ của T. Hậu quả chị H bị rách da, chảy máu ở đầu, tổn hại 01% sức khỏe.

Trong vụ án này, bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm là “một nửa viên gạch đặc” gây thương tích cho bị hại 01% sức khỏe. Hành vi gây thương tích kể trên của bị cáo được quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 BLHS, Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Kim T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra, hành vi đó còn gây mất trật tự trị an, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Do vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Do đó, bị

cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ nhận định trên thì thấy mặc dù bị cáo có thành khẩn khai báo nhưng không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo cũng không đến để xin lỗi bị hại và cũng không chịu bồi thường thiệt hại cho bị hại. Do vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo T ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại đã yêu cầu bị cáo phải bồi thường 10.000.000 đồng, đến thời điểm này bị cáo cũng chưa bồi thường được cho bị hại một khoản nào. Xét thấy, thương tích của chị TH do bị cáo T gây ra, việc chị H yêu cầu bị cáo T phải bồi thường các khoản gồm: Chi phí khám chữa, điều trị thương tích, toàn bộ tiền viện phí thuốc men, trả tiền bồi thường các ngày điều trị thương tích không có thu nhập, chi phí công người chăm sóc, chi phí ăn uống đi lại là phù hợp pháp luật. Căn cứ vào các chi phí viện phí có hóa đơn hợp lệ thì thấy tổng số tiền chi phí khám chữa và mua thuốc điều trị là 2.880.000 đồng. Chi phí mất thu nhập trong thời gian nằm viện 06 ngày x 220.000 đồng = 1.320.000 đồng. Chi phí mất thu nhập của người chăm sóc 06 ngày x 220.000 đồng = 1.320.000 đồng. Chi phí thuê xe đi lại là 500.000 đồng. Chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và tổn thất tinh thần tính bằng 01 tháng lương tối thiểu là 2.340.000 đồng. Tổng số là 8.360.000 đồng. Do vậy, cần buộc bị cáo T phải bồi thường cho chị H tổng số là 8.360.000 đồng là phù hợp pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đối với một nửa viên gạch có đặc điểm: Loại gạch đặc nung, dày 05cm, rộng 09cm; 02 cạnh dài một chiều dài 13cm, một chiều dài 09cm, một đầu nguyên vẹn, một đầu vỡ nhám nhỏ, vát theo bề ngang viên gạch là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội. Xét không có giá trị sử dụng và giá trị sử dụng không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

Liên quan trong vụ án này còn có việc chị H khai nhận bị T đánh gây thương tích vào ngày 11/5/2024 tại nhà ở của mình. Quá trình điều tra, cơ quan Điều tra đã tiến hành lấy lời khai và cho chị H và Nguyễn Kim T đối chất nhưng T không thừa nhận việc đánh chị H. Đồng thời, chị H cũng có đơn xin rút đơn, đề nghị không xem xét giải quyết nội dung nêu trên nên cơ quan Điều tra không xem xét xử lý.

Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T 07 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, Điều 585, Điều 590 BLDS. Bị cáo Nguyễn Kim T phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị H các khoản tổng số là 8.360.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản lãi suất theo lãi suất được quy định tại Điều 357 của Bộ Luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy một nửa viên gạch có đặc điểm: Loại gạch đặc nung, dày 05cm, rộng 09cm; 02 cạnh dài một chiều dài 13cm, một chiều dài 09cm, một đầu nguyên vẹn, một đầu vỡ nham nhở, vát theo bề ngang viên gạch.

5. Về án phí: Áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Kim T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 418.000 đồng án phí DSST.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331; Điều 333 BLTTHS: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt kết quả bản án vắng mặt.

Nơi nhận;

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia B;
- Công an tỉnh Bắc Ninh
- Chi cục THADS h Gia B;
- Những người TGTT;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Thiên Hà